

Số: 304/KH-MGHD

Long Phụng, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025**

*Căn cứ Công văn số 3044/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào Tạo về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cấp mầm non;*

*Căn cứ Công văn số 3223/HD-SGDDĐT ngày 28/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào Tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;*

*Thực hiện Công văn số 1905/GDDĐT-GDMN của Phòng GD&ĐT ngày 13/9/2024 về triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với cấp mầm non.*

Trường MG Hương Dương xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình :**

**1. Đội ngũ CBQL, GV, NV trường:**

- Tổng số CBQL : 03
- Tổng số GV : 12
- Tổng số nhân viên : 08

**2. Tình hình lớp học, học sinh:**

Tổng số trẻ học tại trường: 195 trẻ

Tổng số lớp : 7 lớp

Trong đó :

- + Mầm (Số lớp/học sinh) : 01 (Số học sinh 24)
- + Chồi (Số lớp/học sinh) : 03 (Số học sinh 62)
- + Lá (Số lớp/học sinh) : 03 (Số học sinh 109)

Trên địa bàn có 1 cơ sở ngoài công lập: Nhóm Xuân Mai: với tổng số 32 trẻ

**3. Tình hình cơ sở vật chất:**

- Tổng số phòng học: 07
- Tổng số phòng chức năng: 05

**4. Số điểm trường: 03**

**5. Thuận lợi, khó khăn:**

### 5.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo ngành, Chính quyền địa phương.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường khá đầy đủ phục vụ tốt các hoạt động của trẻ.
- Đội ngũ CB-GV-NV có trình độ trên chuẩn cao, có tinh thần đoàn kết xây dựng, có ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- 100% trẻ được trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cá nhân để đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non theo độ tuổi.
- Ban đại diện CMHS của lớp, trường cộng tác nhiệt tình trong việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

### 5.2. Khó khăn:

- Diện tích khuôn viên điểm chính hẹp, chưa xây dựng và tạo được các mảng xanh cho trường, khu vườn cho trẻ khám phá.
- Nhà vệ sinh dành cho trẻ, đồ chơi ngoài trời các điểm đều xuống cấp.
- Thiếu giáo viên giảng dạy theo biên chế được duyệt, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng NDCSGD trẻ tại các lớp có giáo viên dạy hợp đồng.
- Trường đến 3 điểm trường, việc vận chuyển thức ăn khó đảm bảo về VSATTP, tốn nhiều kinh phí trang bị mua sắm đồ dùng dụng cụ ăn đến các điểm trường lẻ, phát sinh thêm nguồn bồi dưỡng nhân viên chuyên chở thức ăn từ điểm chính đến các điểm trường lẻ.

## II. Nhiệm vụ chung:

1. Triển khai Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non (GDMN); chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ở các nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (NDCSGD) trẻ em.

3. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề; đẩy mạnh phát triển chương trình giáo dục nhà trường, đổi mới nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

4. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNT5T).

5. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới, bảo đảm đủ về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên / lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.

6. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá GD trong GDMN để phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong GDMN.

### **III. Nhiệm vụ cụ thể**

#### **1. Triển khai Kết luận số 91-KL/TW**

##### **1.1. Nội dung**

- Triển khai Kết luận số 91-KL/TW đến toàn thể CBGVNV trong đơn vị.

##### **1.2. Chỉ tiêu**

Triển khai kịp thời Kết luận số 91-KL/TW một cách khoa học, phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả.

##### **1.3. Biện pháp**

Tích cực triển khai các giải pháp để đảm bảo nguồn lực thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

#### **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

##### **2.1. Nội dung**

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Đổi mới công tác quản lý trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra trong nội bộ nhà trường trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.

##### **2.2. Chỉ tiêu**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định<sup>1</sup>.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong GDMN; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ theo (Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT), đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Đẩy mạnh UDCNTT và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN<sup>2</sup> (*Hồ sơ sổ sách được thực hiện theo Điều lệ trường mầm non*).

- Thực hiện quản lý tự chủ tài chính gắn liền với thực hiện dân chủ theo Thông tư số 11/2020/TT- BGDĐT ngày 19/5/2020 của BGD&ĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của BGD&ĐT.

- 100% CB, GV, NV được phân công thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với vị trí, năng lực, trình độ chuyên môn nâng cao chất lượng quản trị trong nhà trường, thực hiện đầy đủ hồ sơ theo quy định, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách.

- 100% nhóm ngoài công lập đều được cấp phép hoạt động. Kiểm tra nhóm, lớp ít nhất 03 lần/năm, trẻ được khám sức khỏe ít nhất 1 lần/năm, thực hiện phối hợp với phụ huynh về nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ qua sổ bé ngoan, giờ đón trả trẻ, họp phụ huynh.

### **2.3. Biện pháp**

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước của các cấp để xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hoá các chủ trương, định hướng phát triển GDMN theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của năm học và giai đoạn.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền, tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2019-2025 theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh Long An.

<sup>1</sup> Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

<sup>2</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTN.

- Rà soát điều chỉnh kế hoạch hoạt động giai đoạn phát triển giáo dục năm 2024 và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn những năm tiếp theo phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, trong năm học 2024-2025 và tiếp tục tham mưu, tìm ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với giáo viên theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng NDCSGD trẻ của các cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn, đề xuất biện pháp xử lý kịp thời đối với các cơ sở GDMN chưa đảm bảo điều kiện theo quy định.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non; thực hiện các biện pháp chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong cơ sở GDMN<sup>3</sup>. Hướng dẫn giáo viên thực hiện hồ sơ sổ sách theo Hướng dẫn số 97/SGD-ĐT-GDMN ngày 15/1/2014 về việc hướng dẫn thực hiện các loại hồ sơ sổ sách đối với giáo dục mầm non của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN theo quy định nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT<sup>4</sup>.

- Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học<sup>5</sup>.

- Quán triệt CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT về đạo đức nhà giáo. Gắn với thực hiện “Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non”, “Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non”, tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo

<sup>3</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

<sup>4</sup> Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

<sup>5</sup> Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích.

dục học tập và sáng tạo; Duy trì mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường, với các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng; tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ; Chuẩn bị tốt về mặt xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Chú ý rèn luyện phát triển ngôn ngữ, khả năng giao tiếp, ứng xử xã hội của trẻ để trẻ tự tin, hồn nhiên, bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân, mạnh dạn trong giao tiếp; thân thiện, chia sẻ, hợp tác với bạn bè.

- Thực hiện tốt các quy định trong việc quản lý cơ sở GDMN theo quy định<sup>6</sup>; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc, đặc biệt đối với nhóm lớp mầm non độc lập theo hướng phân cấp quản lý, trách nhiệm, hiệu quả, đề cao vai trò đôn đốc, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQLGD, GVMN, cơ sở GDMN.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá các hoạt động của cơ sở GDMN

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các hội ngành, đoàn thể xã trong việc quản lý GDMN ngoài công lập; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư giám sát việc tổ chức, hoạt động các nhóm lớp độc lập tư thực. Tham mưu với UBND xã xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát trong năm. Bên cạnh đó trong các cuộc họp chuyên môn, dự giờ, thao giảng của trường có sự tham gia của các cơ sở tư thực và tập huấn chuyên môn theo chỉ đạo của ngành. Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra để đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm, đảm bảo chương trình giáo dục mầm non. Khuyến khích các nhà đầu tư thành lập và mở rộng quy mô các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn. Kiên quyết xử lý, giải thể những cơ sở không đủ điều kiện theo qui định.

- Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, thân thiện, chất lượng và bình đẳng, chú trọng xây dựng và quản lý tốt môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp gắn với tăng cường giáo dục nhân cách trẻ, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình- xã hội trong giáo dục đạo đức nhân cách cho trẻ; đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất đảm bảo số liệu chính xác, đảm bảo thời gian theo quy định.

---

<sup>6</sup> Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập.

### **3. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

#### ***3.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh***

##### ***3.1.1. Nội dung***

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em<sup>7</sup>, bảo đảm an toàn trường học<sup>8</sup>; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN<sup>9</sup>;

- Sẵn sàng chủ động, linh hoạt nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh.

- Quản lý chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm.

- Phối hợp với trạm y tế xã trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...)

##### ***3.1.2. Chỉ tiêu***

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tai nạn thương tích, tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN, đảm bảo cuối năm học đạt tiêu chuẩn về phòng, chống tai nạn thương tích.

- Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

- 100 % các lớp đều thực hiện tốt công tác NDCSGD trẻ và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- 100% trẻ tại trường và trẻ ngoài công lập luôn được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần hoạt động trong môi trường lành mạnh thân thiện theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ, không được làm bất cứ điều gì gây tổn thương đến trẻ.

##### ***3.1.3. Biện pháp***

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trường học nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ;

- Tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN;

<sup>7</sup> Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

<sup>8</sup> Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/4/2024 về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Công văn số 3523/Bộ GDĐT-GDCTHSSV ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô.

<sup>9</sup> Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

giáo dục kiến thức, kỹ năng kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ<sup>10</sup> và bảo đảm an toàn cho trẻ em<sup>11</sup>.

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế xã trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...). Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp của dịch bệnh. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế, địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, ứng phó với thiên tai trong đơn vị. Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; ứng phó tình hình thiên tai.

- Bếp ăn được thiết kế theo qui trình 1 chiều, thực hiện đầy đủ thông tin các loại hồ sơ tiếp phẩm, đảm bảo tốt về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, không có ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường. Quản lý chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; thực hiện đúng các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình NDCSGD trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ ;

### ***3.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.***

#### ***3.2.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe***

##### ***3.2.1.1 Nội dung***

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định<sup>12</sup>,

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN<sup>13</sup>

<sup>10</sup> Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

<sup>11</sup> Điều 7 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

<sup>12</sup> Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

<sup>13</sup> Công văn số 548 /SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 27/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

- Tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ tại cơ sở GDMN theo quy định<sup>14</sup>.

### 3.2.1.2. Chỉ tiêu

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ tối thiểu 1 lần/năm học và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng) hàng quý, đối với trẻ cân nặng không bình thường, nhà trường theo dõi hàng tháng để có biện pháp phù hợp kịp thời khống chế tỉ lệ thừa cân, béo phì và tăng tỉ lệ suy dinh dưỡng. Phân đấu giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học; khống chế tỉ lệ trẻ thừa cân béo phì;

- 100% trẻ học được tổ chức bán trú tại trường và đảm bảo khẩu phần dinh dưỡng theo qui định.

- 100% nhân viên nấu ăn được khám sức khỏe, được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức ATTP.

- 100 % các lớp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ SDD và trẻ thừa cân, béo phì.

- Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt 100%.
- Tỉ lệ chuyên cân: trên 95% trẻ 5 tuổi , trên 90% trẻ 4 tuổi.
- Tỉ lệ bé ngoan: 92% trẻ 5 tuổi và 87% trẻ 4 tuổi .

### 3.2.1.3. Biện pháp

- Kết hợp với Trung tâm y tế tổ chức khám sức khỏe cho cấp dưỡng toàn trường, phối hợp với Trạm y tế xã thực hiện khám sức khỏe cho trẻ theo định kỳ, thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, quản lý tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, phòng chống SDD, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong trường.

- Tuyên truyền công tác phòng chống các bệnh thường gặp ở trẻ, dịch bệnh theo mùa (đau mắt đỏ;...) và nhắc nhở, vận động phụ huynh thực hiện tiêm ngừa cho trẻ, tẩy giun cho trẻ theo định kỳ.

- Thực hiện nghiêm túc các qui định về công tác y tế trường học theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Quản lý tài chính theo quy định, hồ sơ lưu giữ đầy đủ.

- Tổ chức bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; Tăng cường công tác kiểm tra bếp ăn và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại trường.

---

<sup>14</sup> Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT sửa đổi Chương trình Giáo dục mầm non kèm theo Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT đã được sửa đổi bởi Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của CBQL, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Thực hiện tuyên truyền phòng bệnh. Thông tin tình trạng sức khỏe của trẻ sau mỗi lần cân đo, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chăm sóc, phòng chống suy dinh dưỡng, chống béo phì cho trẻ, tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng; xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn trên phần mềm Nutrikids để tính khẩu phần dinh dưỡng trẻ hàng ngày, đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đủ năng lượng cùng với cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn địa phương, đảm bảo an toàn thực phẩm trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện tiếp phẩm, chế biến, lưu mẫu thức ăn cho trẻ, thực hiện chế biến thức ăn theo quy trình một chiều.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng và đa dạng thực phẩm; đặc biệt tách riêng tiền ăn của trẻ, công khai minh bạch, quyết toán theo đúng qui định, đối với những mục chi theo thực tế thì có hóa đơn chứng từ kèm theo;

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống SDD và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

### **3.2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục**

#### **3.2.2.1. Nội dung**

- Triển khai thực hiện thí điểm CT Giáo dục Steam tại 2 lớp của trường.

- Triển khai thực hiện Chương trình GDMN một cách hiệu quả; phát huy tính chủ động trong việc phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ<sup>15</sup>; tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật<sup>16</sup>.

- Thực hiện kế hoạch giáo dục trên phần mềm quản lý giáo dục và ký duyệt.

- Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

<sup>15</sup> Quy định tại Phần Bốn - Hướng dẫn thực hiện Chương trình trong Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành

<sup>16</sup> Điều 6. Tổ chức hoạt động giáo dục tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

- Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025.
- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người.
- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội.
- Tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong công tác quản lý và giảng dạy.

### **3.2.2.2. Chỉ tiêu**

- Triển khai thực hiện thí điểm chương trình Giáo dục Steam tại 2 lớp: Lá 1 và Lá 2 , các lớp còn lại khuyến khích thực hiện.
- Triển khai chủ đề năm học “Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”.
- Trên 85 % giáo viên biết thực hiện kế hoạch giáo dục trên phần mềm quản lý giáo dục.
- Tổ chức tập huấn nội dung đổi mới trong thực hiện chương trình GDMN đã được tập huấn từ Sở GD&ĐT đến 100% đội ngũ CBQL, GVMN theo kế hoạch, thời gian thực hiện chương trình là 35 tuần thực học, ngày vào chương trình 06/9/2024;
- 100% trẻ được trang bị đồ dùng, đồ chơi học tập cá nhân theo Công văn số 2515/SGDĐT-GDMN ngày 08/7/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện bộ đồ dùng đồ chơi cá nhân và học liệu cho trẻ mầm non năm học 2024-2025.
- 100 % trẻ tham gia hứng thú việc thực hiện các phong trào lễ hội như: ngày hội đến trường, vui tết trung thu, giáng sinh, lễ hội mùa xuân,...
- 100% giáo viên thực hiện lựa chọn nội dung phù hợp để giáo dục trẻ theo từng độ tuổi, phù hợp với sự phát triển của trẻ lớp mình phụ trách.
- 100% các lớp tổ chức hoạt động cho trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.
- 100% giáo viên thực hiện chương trình theo kế hoạch và biết lồng ghép nội dung các chuyên đề (giáo dục bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, an toàn giao thông... ) vào hoạt động giáo dục nhằm giúp trẻ có kiến thức, kỹ năng, hành vi, thái độ thân thiện, ứng xử phù hợp với môi trường sống.
- 100% các lớp đều đánh giá sự phát triển của trẻ sau mỗi chủ đề, cuối độ tuổi.
- Nhóm lớp độc lập tự thực được kiểm tra theo kế hoạch.
- Huy động trẻ khuyết tật có thể hòa nhập vào trường.

### 3.2.2.3. Biện pháp thực hiện

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia lớp học Giáo dục Steam để nâng cao khả năng vận dụng mang lại hiệu quả thiết thực, đạt kết quả cao.

- Tập trung các giải pháp thực hiện có hiệu quả Chủ đề “Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” trong thực hiện chủ đề.

- Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025. Đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, hạn chế, khó khăn và có những giải pháp triển khai sau đánh giá, tổng kết.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển Chương trình GDMN. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động dựa trên nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo Chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng chăm sóc theo chương trình GDMN.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN<sup>17</sup>.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập<sup>18</sup>. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những giáo viên đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật<sup>19</sup>(nếu có).

- Phát huy tính sáng tạo trong việc đổi mới hình thức, phương pháp NDCSGD trẻ, tạo ra những sản phẩm có giá trị trong việc thực hiện chương trình GDMN.

<sup>17</sup> Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”; Kế hoạch số 1779/KH-SGDĐT ngày 26/5/2023 của Sở GD&ĐT về việc bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

<sup>18</sup> Điều 15 Luật giáo dục số 43/2019/QH14; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật

<sup>19</sup> Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 31/12/2013 quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

Tăng cường tham quan, học tập, trao đổi, rút kinh nghiệm việc thực hiện Chương trình GDMN.

- Xây dựng môi trường xanh sạch đẹp và an toàn, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”.

- Tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

- + Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong các cơ sở GDMN. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”<sup>20</sup>

- + Tiếp tục đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông trong cơ sở GDMN: hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội để bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non,

- + Thực hiện hiệu quả việc khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” của Chương trình giai đoạn 2020-2024 trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi tại các cơ sở GDMN. Tập huấn nâng cao ý thức trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng và công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi đối với CBQL, GVMN. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phối hợp giữa nhà trường, gia đình-xã hội trong thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam.

- + Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, triển khai hướng dẫn, thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

- Đảm bảo trẻ được trang bị đủ đồ dùng, đồ chơi học tập cá nhân cho các cháu theo Công văn 2500/PGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 18/7/2023 của Sở GD&ĐT.

- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tự thực.

---

<sup>20</sup> Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 5/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày của công tác quản lý và giảng dạy. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục GDMN ở các trường và trong việc NDCSGD trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- Phát huy tính sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp NDCSGD trẻ của từng giáo viên nhằm tạo ra những sản phẩm có giá trị trong việc thực hiện chương trình GDMN.

- Hướng dẫn, khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- Chú trọng xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên đề, trang bị đầy đủ tài liệu Chương trình GDMN. Thực hiện tốt việc theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ để làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch phù hợp từng nhóm lớp.

- Hướng dẫn giáo viên phát huy tính sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp NDCSGD trẻ, tạo những sản phẩm có giá trị trong việc thực hiện chương trình GDMN. Tăng cường trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm và hỗ trợ việc thực hiện chương trình GDMN và tuyệt đối không dạy trẻ 5 tuổi học trước chương trình lớp một. Đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Chú trọng xây dựng môi trường xanh sạch đẹp và an toàn, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động.

- Tổ chức dự giờ thăm lớp, thường xuyên, kiểm tra việc thực hiện chế độ sinh hoạt trong một ngày của cô và trẻ, kiểm tra việc trẻ đạt được các mục tiêu theo từng chủ đề, đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi theo bộ chuẩn, việc thực hiện quy chế chuyên môn. Qua đó hướng dẫn, giúp đỡ và đóng góp kịp thời cho giáo viên giúp giáo viên nâng cao tay nghề, thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non mới sửa đổi.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn của trường, của tổ; Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện hướng dẫn sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân của trẻ và việc tổ chức thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

- Tổ chức nghiêm túc các hội thi cấp trường, tạo không khí thi đua trong các hoạt động của cô, của trẻ góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình và tham gia dự thi cấp huyện đạt kết quả.

#### **4. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

##### **4.1. Nội dung**

- Thực hiện huy động trẻ ra lớp đảm bảo chỉ tiêu đề ra.
- Phát huy sức mạnh các nguồn tài trợ trong công tác giáo dục toàn diện cho trẻ .
- Tăng cường đầu tư CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập.
- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trường MN đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của BGD&ĐT Ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

##### **4.2. Chỉ tiêu**

- Huy động trẻ tại trường:
  - + Tổng số trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ trên 58 %
  - + Tổng số trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%
- Duy trì tốt 01 nhóm, lớp ngoài công lập. Đảm bảo 100% nhóm, lớp ngoài công lập được cấp phép hoạt động, khi hoạt động nhóm lớp thực hiện HSSS theo qui định Điều lệ trường MN. Thực hiện kiểm tra nhóm trẻ ít nhất 2 lần/ năm.
- Thực hiện bán trú tại trường đạt tỉ lệ 100% (07/07 lớp).
- Thực hiện huy động trẻ đạt theo biên chế lớp theo số phòng học hiện có, đảm bảo chỉ tiêu PGD&ĐT giao.
- 100% trẻ được trang bị đủ bộ đồ dùng, đồ dùng học tập cá nhân trẻ theo qui định.
- Các điểm trường đảm bảo công trình vệ sinh và an toàn, sạch sẽ (lắp đặt quạt, thùng rác có nắp đậy, sàn khô ráo, trang trí, trồng cây xanh trong nhà vệ sinh...), đảm bảo nước sạch dùng để sinh hoạt, đảm bảo điều kiện nấu ăn bán trú cho trẻ. Hệ thống điện sinh hoạt an toàn, gọn gàng, các phòng đều được kết nối Internet.
- Các lớp học và các phòng chức năng được bảo quản, cải tạo, nâng cấp đáp ứng tiêu chuẩn CSVC quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của BGD&ĐT quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- 100% trẻ được trang bị đồ dùng, đồ chơi học tập cá nhân để đáp ứng mục tiêu kết quả mong đợi của chương trình giáo dục MN, cũng như trang bị đầy đủ theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 BGD&ĐT về việc ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

- Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ cũng đồng thời khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN.

- Phát huy sức mạnh các nguồn tài trợ trong công tác giáo dục toàn diện cho trẻ cũng như đóng góp sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời để đảm bảo điều kiện cho trẻ hoạt động.

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trường MN đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của BGD&ĐT Ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

### **4.3. Biện pháp**

- Tiếp tục rà soát lại các điều kiện để duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục trường và đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của BGD&ĐT Ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, tiếp tục xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn đáp ứng nhu cầu gửi con của phụ huynh.

- Tích cực tham mưu để phát triển quỹ đất xây dựng trường, lớp mầm non. Khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng trường, lớp ngoài công lập. Phát triển mạng lưới trường lớp theo hướng đồng bộ và tập trung, đảm bảo yêu cầu phát triển về quy mô, chất lượng của cơ sở GDMN. Phấn đấu đạt tỷ lệ trẻ được đến trường, lớp trên cơ sở biên chế đã được duyệt, tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng nhu cầu gửi con của các bậc cha mẹ trẻ.

- Thực hiện công tác tuyển sinh nghiêm túc đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, tuyển đúng chỉ tiêu được giao và hoàn tất lưu trữ hồ sơ khoa học. Kịp thời phát hiện, động viên những trẻ có hoàn cảnh khó khăn để được tiếp tục đến trường và phối hợp với Hội khuyến học, các đoàn thể, mạnh thường quân hỗ trợ cấp học bổng không để trẻ trong độ tuổi phổ cập bỏ học. Chú trọng giải quyết chế độ hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ thuộc diện theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020.

- Chỉ đạo các lớp tổng vệ sinh hàng ngày trong và ngoài lớp, sắp xếp các đồ dùng đồ chơi các góc hoạt động thu hút, chú ý cách trang trí vừa tầm mắt và gây hứng thú cho trẻ, bố trí các góc chơi phù hợp đảm bảo tình khoa học, đồ chơi an toàn giúp trẻ tích cực hoạt động. Từ đó trẻ thích đến trường, nhà trường tăng được tỉ lệ huy động và duy trì sĩ số.

- Tăng cường đầu tư CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; chú trọng xây dựng công trình vệ sinh, nước sạch, đảm bảo điều kiện CSVC để nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ ở các điểm trường lẻ. Tích cực, chủ động tham mưu, quan tâm đầu tư CSVC để đảm có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Tiếp tục lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/

lớp; nâng cao tỉ lệ phòng học kiên cố.

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 và Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT; Ngoài tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu đã được quy định trong danh mục của Bộ GD&ĐT. Khuyến khích giáo viên sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi từ các nguyên vật liệu sẵn có cho trẻ. Đây là yêu cầu thiết thực để đổi mới phương pháp NDCSGD trẻ có hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi. Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường, CSVC, thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có; Tăng cường kiểm tra, bảo quản và sử dụng thiết bị; Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các lớp nhằm đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động sâu rộng đến các lực lượng xã hội về công tác giáo dục, làm cho nhiều người am hiểu hơn về mục tiêu giáo dục mầm non nói chung, mục tiêu nhà trường nói riêng nhằm tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn, hệ thống điện, xây dựng vườn rau,... theo Thông tư số 16/2018 ngày 03/8/2018 về Quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Bên cạnh đó nhà trường tạo điều kiện, tư vấn Ban đại diện CMHS hoạt động hội phí thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS của BGD&ĐT.

- Từng bước triển khai xây dựng thư viện tại các cơ sở GDMN theo Luật Thư viện đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, giới thiệu đến phụ huynh các trang Web, chương trình dành cho bé như mammon.com, vas.edu.Vn, VoiTV.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN.

## **5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

### **5.1. Nội dung**

Thực hiện nghiêm Quy định về nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ, đánh giá xếp loại cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên mầm non<sup>21</sup>

<sup>21</sup> QĐ số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo, Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên. Kế hoạch số 1572/KH-PGDĐT ngày 02/8/2023 của Phòng

## 5.2. Chỉ tiêu

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- 100% CB, GV, CNV không ngừng nâng cao nhận thức; về đường lối chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước. Tư tưởng chính trị, pháp luật, kiến thức văn hóa xã hội, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học.

- 100% CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo, có kỹ năng sống, giao tiếp ứng xử phù hợp với nghề, luôn thể hiện nếp sống văn minh, văn hóa tại Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của BGD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện Kế hoạch số 744/KH-PGDĐT ngày 11/7/2019 về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025 của ngành GD&ĐT Cần Giuộc.

- 100% CBGVNV thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN theo qui định Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019.

- 100% CBGVNV nâng cao trình độ lý luận chính trị, phẩm chất, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử cho đội ngũ nhà giáo; bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

- 100% CBQL, GV tham gia tập tự học BDTX theo kế hoạch.

- 100% các bộ phận trong nhà trường đều được kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra của nhà trường.

- Đảm bảo số lượng giáo viên/lớp tối thiểu quy định.

- 100% CBGVNV tham gia tự học bồi dưỡng thường xuyên và được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT của BGD&ĐT quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập

- 100% CB, GV, NV được triển khai và thực hiện đánh giá xếp loại tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về việc đánh giá, xếp loại chất lượng CB, CC, VC và đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN; Ban lãnh đạo trường đánh giá theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN.

GD&ĐT về việc bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019; Kế hoạch số 1090/KH-SGDĐT ngày 03/5/2019 về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025 của ngành GD&ĐT Long An; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về việc đánh giá, xếp loại chất lượng CB, CC, VC và Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN;

- 100% CB, GV, NV tự nâng cao trình độ tin học, nghiệp vụ chuyên môn, 95% GV có chứng chỉ ngoại ngữ, để ứng dụng hiệu quả trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Riêng đối với cấp dưỡng phải có chứng chỉ nghề nấu ăn và kiến thức an toàn thực phẩm

- Đảm bảo chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đầy đủ và kịp thời.

### **5.3. Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm các quy định về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; đạo đức nhà giáo, bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN, việc đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non...

- Triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo qui định. Thường xuyên kiểm tra, uốn nắn kết hợp xử lý kịp thời các sai phạm (nếu có).

- Căn cứ các quy định hiện hành có các giải pháp phù hợp, kịp thời để bảo đảm đủ về số lượng, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động NDCSGD trẻ em theo Chương trình GDMN. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và giữa GV-GV trong xây dựng kế hoạch NDCSGD trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương; bảo đảm an toàn tuyệt đối khi trẻ ở trường. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với các đối tượng theo quy định.

- Giải quyết kịp thời các chế độ giảm giờ hoặc tăng giờ (nếu dạy đủ 40h/tuần) và chế độ con nhỏ,...

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của CBQL, GVMN trong việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GVMN theo Chuẩn nghề nghiệp của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT nhằm đảm bảo chất lượng của đội ngũ tương xứng với trình độ được đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBQL cơ sở GDMN để hiểu biết, nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành. Tăng cường vai trò của cán bộ quản lý các cơ sở mầm

non trong việc tổ chức thực hiện chương trình GDMN

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra từng bộ phận hoạt động trong nhà trường của học kỳ và tiến hành đúng thời gian quy định. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo khối, tổ; tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT).

- Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet, tăng số lượng giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học và quản lý, đáp ứng yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên đảm bảo trong năm học.

- Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, sau mỗi tháng nhà trường đánh giá chất lượng qua các cuộc họp Hội đồng, chuyên môn, đến thời điểm cuối năm học, tiến hành thực hiện đánh giá xếp loại CB, GV, NV theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020, tiếp tục đánh giá chuẩn nghề nghiệp và cuối cùng cá nhân nào ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên mới được đưa vào danh sách đề nghị xét và công nhận thành tích thi đua cuối năm. Căn cứ vào kết quả đánh giá xếp loại, thi đua cuối năm, trường xem xét giới thiệu giáo viên kết nạp vào Đảng.

## **6. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi**

### **6.1. Nội dung**

- Thực hiện tốt các điều kiện phổ cập GDMNTNT theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2024.

### **6.2. Chỉ tiêu**

- 100% các lớp trong trường đều thực hiện bán trú.
- Trẻ 5 tuổi ra lớp tỉ lệ 100%,
- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt tỉ lệ 100%.
- 100% trẻ 5 tuổi được hưởng chế độ chính sách theo quy định.
- Tỉ lệ chuyên cần: trên 95% trẻ 5 tuổi, trên 90% trẻ 4 tuổi.
- 100% các lớp 5T có đủ bộ ĐDĐC theo văn bản hợp nhất (VBHN) số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT.
- Được công nhận PCGDMNNT năm 2024. Cập nhật đầy đủ thông tin trên phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định BGDĐT theo địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>.

### **6.3. Biện pháp**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tham mưu cho chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, đặc biệt là điều kiện về đội ngũ và CSVC, ưu tiên bảo đảm ngân sách để chuẩn bị điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5T vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Phối hợp cùng các ban ngành đoàn thể trong địa phương để rà soát các đối tượng 5 tuổi vận động các cháu 5 tuổi ra lớp. Thực hiện duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2024.

- Tổ chức quán triệt trong đội ngũ CBGV-NV và tuyên truyền tạo sự đồng thuận đến phụ huynh trong việc thực hiện phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi, cử CB, GV, NV phối hợp điều tra trẻ 5 tuổi ra lớp huy động chưa đạt chỉ tiêu.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ và chính sách trợ cấp đối với trẻ là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN.

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa số liệu chuyên môn và phổ cập.

- Lập kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng tốt nhu cầu gửi con của công nhân, tăng cường mua sắm các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi để thực hiện có chất lượng chương trình GDMN, có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên.

- Triển khai cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm PCGDXMC; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác. Quan tâm rà soát, chuẩn hóa dữ liệu.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên dạy lớp 5 tuổi trung thực khách quan đảm bảo điều kiện công nhận phổ cập GDMNT5T.

- Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện đủ chương trình chăm sóc giáo dục trẻ 5 tuổi, chuẩn bị tốt về mặt xã hội để chuẩn bị tâm thế bước vào lớp 01.

## **7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

### **7.1. Nội dung**

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019 – 2025 và Nghị định 86/NĐ-CP về hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực

GDMN, TT16/2018/TT-BGDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

### **7.2. Chỉ tiêu**

- Huy động các tổ chức, cá nhân trong, ngoài địa phương, tích cực huy động sự tham gia của gia đình cộng đồng và các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân nhằm tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Chú trọng phát triển trường lớp mầm non ngoài công lập để đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ.

- Thường xuyên liên hệ với gia đình các cha mẹ học sinh thông qua họp phụ huynh. Phối hợp các lực lượng mạnh thường quân và cha mẹ học sinh để tổ chức các lễ hội phù hợp theo tình hình thực tế của đơn vị.

### **7.3. Biện pháp**

- Tiếp tục tuyên truyền vận động sâu rộng đến các lực lượng xã hội về công tác giáo dục, làm cho mọi người hiểu hơn về mục tiêu giáo dục mầm non nói chung, mục tiêu nhà trường nói riêng nhằm tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn, hệ thống điện, xây dựng vườn rau, khu vui chơi...theo Thông tư số 16/2018 ngày 03/8/2018 về Quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhà trường tạo điều kiện, tư vấn Ban đại diện CMHS hoạt động hội phí thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS của BGD&ĐT nhằm tạo điều kiện cho trẻ hoạt động tốt nhất.

- Phát huy sức mạnh xã hội hóa trong công tác giáo dục toàn diện cho trẻ cũng như đóng góp sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời.

- Tổ chức phối hợp tốt giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

## **8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

### **8.1. Nội dung**

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong cơ sở GDMN22:

- Bảo quản và sử dụng phương tiện ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả.

### **8.2. Chỉ tiêu**

- 100% các điểm trường, các lớp đều được kết nối mạng Internet.

- Tất cả cán bộ quản lý và nhân viên văn phòng đều thực hiện tốt ứng dụng CNTT trong thực hiện các phần mềm như: Phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, Misa, Nutrikids, CSDL, KĐCL...

---

<sup>22</sup> Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kèm theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022, các quy định liên quan về chuyển đổi số của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100 % giáo viên biết ứng dụng CNTT trong giảng dạy và trong việc thực hiện hồ sơ.

### **8.3. Biện pháp**

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị cơ sở GDMN, phương thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; khai thác hiệu quả môi trường số trở thành thiết yếu trong tổ chức các hoạt động GDMN.

- Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên, cha mẹ NDCSGD trẻ em.

- Tiếp tục hoàn thiện danh sách tài liệu, học liệu số phục vụ NDCSGD trẻ em trong đơn vị khi có hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên, nhân viên bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong NDCSGD trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

- Tích cực tham mưu Phòng GD&ĐT để được trang cấp tivi phòng họp trực tuyến kết nối điểm cầu chủ của trường với Phòng Giáo dục và Đào tạo để tham gia có hiệu quả các cuộc họp, tập huấn.

- Thường xuyên kiểm tra lại các hệ thống mạng internet của các lớp, các phòng chức năng,...sửa chữa kịp thời các thiết bị hư hỏng. Phân công nhiệm vụ các thành viên thực hiện các phần mềm để đảm bảo cập nhật thông tin kịp thời cũng như thực hiện các báo cáo cấp trên. Rà soát lại các tiêu chuẩn xây dựng kế hoạch thực hiện, tham mưu kịp thời với PGD&ĐT đầu tư cơ sở vật chất còn thiếu.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định đảm bảo chất lượng quản lý để thực hiện các hoạt động một cách hiệu quả.

- Bảo quản và sử dụng phương tiện ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, nhắc nhở và có biện pháp nghiêm đối với các thành viên có biểu hiện thờ ơ, không trách nhiệm khi sử dụng.

## **9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

### **9.1. Nội dung**

- Thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt đặc biệt là tuyên truyền về Kết luận số 91-KL/TW.

- Tổ chức đầy đủ các lễ hội trong năm.
- Thực hiện tốt việc tuyên truyền cho phụ huynh có con dưới 3 tuổi chưa được đến trường những kiến thức NDCSGD trẻ.
- Phối hợp các ban ngành đoàn thể phổ biến các quy định của ngành, các giải pháp phát triển mầm non, việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình, tổ chức xã hội, phát huy tính tích cực sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc chăm lo cho giáo dục mầm non nhằm nâng cao chất lượng GDMN của đơn vị.

### **9.2. Chỉ tiêu**

- 100 % các lớp có trẻ tham gia các chương trình lễ hội trong năm.
- 100% các lớp thực hiện các thông tin ở góc tuyên truyền qua Zalo, Zavi, qua cuộc họp cha mẹ học sinh của lớp, qua giờ đón trả trẻ để phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ.
- 100 % các lớp cơ cấu đầy đủ ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cùng phối hợp với giáo viên thực hiện tốt các nhiệm vụ NDCSGD trẻ.
- 100% các lớp đều thực hiện tốt việc gửi bài tuyên truyền trên loa đài về việc truyền thông kiến thức NDCSGD trẻ từ 0-3 tuổi (có đầu tư về nội dung, hình thức). Gửi bài tuyên truyền trên loa đài về việc truyền thông kiến thức NDCSGD trẻ từ 0-3 tuổi có xác nhận của UBND xã (9 bài /năm).

### **9.3. Biện pháp**

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt đặc biệt là tuyên truyền về Kết luận số 91-KL/TW.

- Tổ chức đầy đủ các lễ hội trong năm: ngày hội đến trường, Tết trung thu, ngày hội của các cô giáo 20/11, Tết nguyên đán, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5, ngày tết thiếu nhi 1/6 và lễ ra trường của các cháu mẫu giáo lớn...

- Tiếp tục truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương; quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với đài phát thanh xã để tuyên truyền cho phụ huynh có con dưới 3 tuổi chưa được đến trường những kiến thức NDCSGD trẻ, cách phòng, chống các dịch bệnh thường lây lan trong trường học, thông tin, truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN, kết quả thực hiện công tác PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi; kết quả thực hiện chuyên đề

“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học..

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng NDCSGD trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Thường xuyên thay đổi hình thức nội dung tuyên truyền về kiến thức nuôi dạy chăm sóc giáo dục trẻ thể hiện 5 lĩnh vực phát triển cho từng độ tuổi. Chú trọng công tác tuyên truyền phòng chống bệnh Covid-19, tay-chân-miệng, bệnh sốt xuất huyết, đau mắt đỏ... và các bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức đầy đủ, hiệu quả các cuộc họp phụ huynh trường, lớp trong năm.

- Tích cực phối hợp các ban ngành đoàn thể phổ biến các qui định của ngành, các giải pháp phát triển mầm non, đồng thời phát huy tính tích cực sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc chăm lo cho giáo dục mầm non.

## **10. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo**

**10.1. Nội dung:** Thực hiện các báo cáo thống kê theo quy định.

### **10.2. Chỉ tiêu**

- Thực hiện các báo cáo đảm bảo chính xác, kịp thời và lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

### **10.3. Biện pháp**

- Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành và các báo cáo khác theo yêu cầu (nếu có); quan tâm chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, trẻ em, đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên, CSVC, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT. Tăng cường công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu giữa các bộ phận trong nhà trường để đảm bảo chính xác, kịp thời. Rà soát để chuẩn hóa dữ liệu tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở GDMN, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các thành viên trong nhà trường nhằm đảm bảo các hoạt động về chế độ báo cáo của nhà trường thực hiện kịp thời, chính xác và hiệu quả.

## **11. Đăng kí danh hiệu thi đua**

Danh hiệu trường: Tập thể lao động Tiên tiến

## **IV. Tổ chức thực hiện**

### **1. Ban lãnh đạo trường**

- Tham mưu với các cấp Đảng ủy, Chính quyền địa phương và chịu trách nhiệm với các cấp lãnh đạo về mọi hoạt động của nhà trường trong năm học. Ban hành triển khai đến tập thể nội quy, quy chế, trong quá trình thực hiện cần bám sát các chỉ tiêu đề ra để có các biện pháp linh hoạt trong tổ chức, triển khai các hoạt động của nhà trường, đảm bảo tính hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác dân chủ trong nhà trường và tích cực huy động các lực lượng xã hội, các nhà tài trợ cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ với công đoàn nhà trường thực hiện tốt quyền lợi và nghĩa vụ của giáo viên, nhân viên trong nhà trường. tạo sự đồng thuận với phụ huynh trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin mang tính hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy, xây dựng nề nếp kỷ cương, đoàn kết trong đơn vị.

### **2. Giáo viên**

- Thực hiện công tác soạn giảng, các loại hồ sơ sổ sách theo Công văn số 97/SGD-ĐT-GDMN ngày 15/01/2014 về việc hướng dẫn thực hiện các loại hồ sơ sổ sách đối với GDMN của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Long An.

- Tham gia thực hiện các cuộc vận động học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, các phong trào được ngành phát động và các phong trào thi đua, các hội thi, hội lễ trong năm học. Tham gia tích cực các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường.

- Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tham gia ban tiếp phẩm của nhà trường.

- Gương mẫu, trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, thương yêu trẻ em, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ em; Bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; Bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của trẻ em trong thời gian trẻ ở trường;

- Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục trẻ theo từng độ tuổi. Đầu tư nội dung tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ có con từ 0-3 T chưa được đến trường để gửi phát thanh trên loa đài xã Long Phụng.

- Thực hiện tốt các quyết định phân công của Hiệu trưởng và các quy định của nhà trường, các hành vi giáo viên không được làm: xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em và đồng nghiệp; xuyên tạc nội dung giáo dục; bỏ giờ, bỏ buổi dạy; tùy tiện cắt xén chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục; bớt xén khẩu phần ăn của trẻ; làm việc riêng khi đang tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong năm học 2024-2025.

### **3. Nhân viên**

- Kế toán chuyên trách công tác lương và thu chi bán trú, theo dõi số chấm ăn của các lớp hàng tuần, thực hiện sổ quản lý tài sản, trang thiết bị trường học, hỗ trợ công tác văn thư, thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện cuộc vận động, ban kiểm tra nội bộ, nghiệm thu mua sắm, tiếp nhận tài sản.

- Y tế phụ trách công tác chăm sóc sức khỏe trẻ, cân đo và chấm biểu đồ tăng trưởng của trẻ hàng quý, thực hiện thông tin tuyên truyền, vệ sinh phòng bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học. Kiểm tra số liệu tiếp phẩm chợ hàng ngày. Kiểm tra vệ sinh môi trường, dinh dưỡng, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh cá nhân, vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiểm nhiệm thủ quỹ trường học.

- Cấp dưỡng phụ trách công tác nấu ăn cho trẻ đảm bảo quy trình một chiều và an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh cá nhân. Thực hiện hồ sơ kiểm thực 3 bước theo qui định. Quản lý tài sản được giao khu bếp ăn. Hỗ trợ công tác làm cỏ trước và trong khuôn viên trường.

- Bảo vệ thực hiện công tác bảo vệ tài sản, giữ an ninh trật tự trường học, bảo quản, bảo trì các tài sản, thiết bị trường học, trực đêm trong tháng, chăm sóc vườn trường, trực cổng các thời điểm đón và trả trẻ.

- Các hành vi nhân viên không được làm: Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ và đồng nghiệp; Đối xử không công bằng đối với trẻ; Bớt xén khẩu phần ăn của trẻ; Làm việc riêng khi đang tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

Ngoài ra từng thành viên trong trường bảo đảm tính trang nghiêm và hiệu quả hoạt động; Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong hoạt động công vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Tập thể trường MG Hướng Dương quyết tâm thực hiện tốt./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (phê duyệt);
- HT, PHT trường (thực hiện);
- GV, NV trường (thực hiện);
- NT xuân Mai;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Uyên Phương**